

Bản án số: 02 /2018/HNGĐ - ST

Ngày: 16/01/2018

V/v : Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thu Hương**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Trình**
2. Bà **Ngô Thị Kim Quế**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Tiến Dũng** – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội: (Không
tham gia).

Ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành
phố Hà Nội xét xử công khai vụ án thụ lý số 493/2017/TLST - HNGĐ ngày 05
tháng 12 năm 2017 về việc " Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
01/2018/QĐST - HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự.

1. Nguyên đơn: **Chị Vũ Thị A**, sinh năm 1988

HKTT: Đội 1, xã Y, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội;

Chô ở hiện tại: Thôn 2, xã X, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội;

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Quang B**, sinh năm 1984

HKTT: Đội 1, xã Y, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.

(Chị A và anh B có mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hoà giải của chị Vũ Thị A
trình bày: Chị và anh Nguyễn Quang B kết hôn với nhau ngày 15/12/2010 tại
UBND xã Y, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội qua tự do tìm hiểu theo quy định
của pháp luật. Sau khi kết hôn, hai người chung sống với nhau hạnh phúc được
ba năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm

sống, mẫu thuẫn mẹ chồng nàng dâu, hai vợ chồng thường xuyên cãi vã, không tìm được tiếng nói chung. Chị A đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 03/2015 và vợ chồng sống ly thân từ ngày đó cho đến nay. Nay chị A xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh B.

- *Về con chung*: có 01 con chung là Nguyễn Quang T, sinh ngày 15/5/2013, hiện nay cháu đang ở với chị A. Sau khi được Tòa án giải quyết cho ly hôn, nguyện vọng của chị A là được tiếp tục nuôi dưỡng cháu T, không yêu cầu anh B cấp dưỡng.

Chị Vũ Thị A trình bày chị hiện đang đầu bếp cho nhà hàng P ở Cầu Diễn – Hà Nội với mức thu nhập hàng tháng là 6.000.000 đ (*Sáu triệu đồng chẵn*).

- *Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung*: không có

Theo bản tự khai và Biên bản hoà giải của anh Nguyễn Quang B trình bày: Anh và chị Vũ Thị A kết hôn với nhau ngày 15/12/2010 tại UBND xã Y, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội qua tự do tìm hiểu theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, hai người chung sống với nhau hạnh phúc được 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do trong đời sống hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm sống, hai vợ chồng không hợp tính cách. Chị A đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 03/2015 và vợ chồng sống ly thân từ ngày đó cho đến nay. Nay anh B xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn với chị A.

- *Về con chung*: có 01 con chung là Nguyễn Quang T, sinh ngày 15/5/2013, hiện nay cháu đang ở với chị A. Nguyện vọng của anh B là được nuôi dưỡng cháu T, không yêu cầu chị A cấp dưỡng.

Anh Nguyễn Quang B trình bày anh hiện đang làm sửa xe máy tại nhà với mức thu nhập là 5.000.000 đ (*Năm triệu đồng chẵn*)

- *Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung*: không có

Tại phiên tòa hôm nay chị Vũ Thị A và anh Nguyễn quang B vẫn giữ nguyên yêu cầu.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về tố tụng dân sự*: Chị Vũ Thị A có đơn đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội giải quyết việc hôn nhân của anh chị. Xét thấy, anh Nguyễn Quang B là bị đơn có nơi cư trú tại xã Y, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội. Như vậy, theo quy định tại Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự

thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Giữa chị Vũ Thị A và anh Nguyễn Quang B kết hôn năm 2010 tại UBND xã Y là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống anh, chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp tính cách, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 3 năm 2015 cho đến nay. Nguyên vọng chị A và anh B đều xin được ly hôn. Hội đồng xét xử nhận thấy căn cứ vào điều 55 và 56 Luật Hôn nhân và gia đình nhận thấy: chị Vũ Thị A và anh Nguyễn Quang B đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được, anh chị ly thân thời gian dài. Vì vậy chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thị A, Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị A và anh Nguyễn Quang B.

- *Về con chung*: có 1 con chung là cháu Nguyễn Quang T, sinh ngày 15/5/2013. Hiện cháu đang ở với chị A. Cả chị A và anh B đều trình bày nguyện vọng nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Vũ Thị A trình bày chị hiện đang làm đầu bếp cho nhà hàng P ở Cầu Giấy, Hà Nội với mức lương tháng 6.000.000 đ (*sáu triệu đồng chẵn*). Anh Nguyễn Quang B trình bày anh hiện đang sửa xe máy tại nhà với mức thu nhập là 5.000.000 đ (*Năm triệu đồng chẵn*). Xét thấy, nguyện vọng của chị Vũ Thị A và anh Nguyễn Quang B đều phù hợp nhưng xét thấy cháu Nguyễn Quang T đang ở ổn định với chị A nên HĐXX cần tiếp tục giao cháu T cho chị A nuôi cháu đến trưởng thành hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Vũ Thị A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên miễn phần cấp A nuôi con chung cho anh B cho đến khi nào chị A có yêu cầu. Do vậy, HĐXX không xem xét.

- *Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung*: không có. Do vậy, Tòa án không xem xét giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Vũ Thị A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội

XỬ: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Vũ Thị A.

Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị A và anh Nguyễn Quang B.

- *Về con chung*: có 01 chung là cháu Nguyễn Quang T, sinh ngày 15/5/2013. Giao cháu Nguyễn Quang T cho chị Vũ Thị A tiếp tục nuôi dưỡng đến khi trưởng thành hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Nguyễn Quang B được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Quang B cho đến khi chị Vũ Thị A có yêu cầu hoặc có quyết định thay đổi khác.

- *Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung*: không có.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Vũ Thị A phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm. Chị A đã nộp 300.000 đ tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai số 0008179 ngày 05 tháng 12 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì.

- *Về quyền kháng cáo*: Chị Vũ Thị A và anh Nguyễn Quang B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. *Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì;
- Chi cục THADS huyện Ba Vì;
- UBND xã Y
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Ngô Thị Thu Hương

